

Số: 148/2022/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 830/2021/TLST-DS, ngày 27 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 137, ấp Bình Phú Q, xã Bình T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 355A, khóm Bình T, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T là người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị N (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2021).

- *Bị đơn:* Anh Lâm Phú T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 06, ấp Vĩnh L, xã Vĩnh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1952; Địa chỉ: Số 03, ấp Vĩnh L1, xã Vĩnh T1, huyện Lấp V, Đồng T;

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị T1: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 355A, khóm Bình T, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T là người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị T1 (Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2021).

2. Ông Cao Thọ T2, sinh năm 1964;

3. Chị Cao Thị Phi Y, sinh năm 1990;  
4. Anh Cao Trung T3, sinh năm 1993;  
5. Chị Cao Thị Mỹ L, sinh năm 1994;  
Cùng địa chỉ: Số 137, ấp Bình Phú Q, xã Bình T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng T.

6. Ông Dương Văn N, sinh năm 1954;  
7. Chị Dương Thị L, sinh năm 1979;  
8. Chị Dương Thị L1, sinh năm 1982;  
9. Anh Dương Thành L2, sinh năm 1985;  
10. Anh Dương Văn L3, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Số 03, ấp Vĩnh L, xã Vĩnh T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Đỗ Thị N yêu cầu xác định ranh chung giữa thửa đất số 450 của hộ bà Đỗ Thị Nhuyễn với thửa đất số 86 của anh Lâm Phú T là nối các điểm từ M2 đến M19 đến M18 đến M17 đến M16 đến M15 (Theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 06/4/2022 và sơ đồ đo đạc số 120/SĐ.ĐĐ/CNVP.ĐKĐĐ, ngày 03/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò kèm theo).

- Anh Lâm Phú T thống nhất theo yêu cầu của bà Đỗ Thị N xác định ranh chung giữa thửa đất số 450 của hộ bà Đỗ Thị N với thửa đất số 86 của anh Lâm Phú T là nối các điểm từ M2 đến M19 đến M18 đến M17 đến M16 đến M15 (Theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 06/4/2022 và sơ đồ đo đạc số 120/SĐ.ĐĐ/CNVP.ĐKĐĐ, ngày 03/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò kèm theo).

- Bà Đỗ Thị Thị T1 thống nhất theo yêu cầu của bà Đỗ Thị N và anh Lâm Phú T là xác định ranh chung giữa thửa đất số 450 của hộ bà Đỗ Thị N với thửa đất số 86 của anh Lâm Phú T là nối các điểm từ M2 đến M19 đến M18 đến M17 đến M16 đến M15 (Theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 06/4/2022 và sơ đồ đo đạc số 120/SĐ.ĐĐ/CNVP.ĐKĐĐ, ngày 03/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò kèm theo).

**- Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bà Đỗ Thị N tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Đỗ Thị N đã nộp theo biên lai thu số 0002460, ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Bà Đỗ Thị Nhuyễn còn được nhận lại 150.000 đồng.

Anh Lâm Phú T được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0013604, ngày 12/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

- Chi phí thẩm định tại chỗ: Bà Đỗ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí thẩm định tại chỗ là 5.499.520 đồng, số tiền này bà Đỗ Thị N đã tạm nộp chi xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Quan Nam**